

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-4-2022

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn BA;

2. Ông Cao Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1961 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Bà Châu Thị R, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện VT, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Đỗ Văn A trình bày: Ông và bà Châu Thị R tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 1989, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn. Thời gian sống đầu vợ chồng rất hạnh phúc. Thời gian sau, ông và bà R phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân vì bất đồng quan điểm trong cuộc sống kéo dài nên

vợ chồng thường xảy ra cãi vã, tình cảm rạn nứt, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Mặc dù, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng tất cả đều không thành. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không giải quyết được. Nay nguyên đơn nhận thấy tình tR hôn nhân không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Châu Thị R.

Về con chung: Có 03 con chung, hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Châu Thị R trình bày: Thống nhất theo lời trình bày của nguyên đơn về tình tR hôn nhân, về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, về con chung và tài sản chung. Nay chị cũng thống nhất ly hôn với nguyên đơn. Về con chung: Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án xem xét. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến cho rằng:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy trình thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án, kiểm sát viên đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn được ly hôn; về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét; về tài sản và nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn xuất phát từ sự tự nguyện, quá trình sống chung có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật thừa nhận. Do mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân: Bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên vợ chồng thường xảy ra cự cãi, gia đình không hạnh phúc. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng đều không thành. Hai bên đều thống nhất ly hôn. Nguyên đơn đã được Hội đồng xét xử động viên đoàn tụ nhưng vẫn cương quyết ly hôn. Từ đó, cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[4] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có ba con chung, các con chung đã trên 18 tuổi và không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần nên không ra xem xét về vấn đề nuôi dưỡng.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét

[6] Án phí hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải nộp 300.000đồng.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn A được ly hôn với bà Châu Thị R.
2. Về con chung: Đã trưởng thành không đặt ra xem xét.
3. Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Đỗ Văn A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002504 ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Vị Thủy;
- Chi cục THADS H.Vị Thủy;
- UBND xã Vĩnh Tường, h Vị Thủy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Trọng Nghĩa

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Công Điện Cao Thị Ánh Hồng

Lê Trọng Nghĩa